

Ngày 30/09/2025	8,220 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	3.5%	2.5%

	Q3/25	
ROE	4.6%	+/- YoY ▼ 5.8%

	Q3/25		
DT thuần	199	QoQ ▲ 13.0	YoY ▼ 50.0
		▲ 6.8%	▼ 20.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	562	YoY ▼ 105
		▼ 15.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	7.51	QoQ ▼ 3.89	YoY ▼ 3.39
		▼ 34.1%	▼ 31.1%
	tỷ VNĐ		

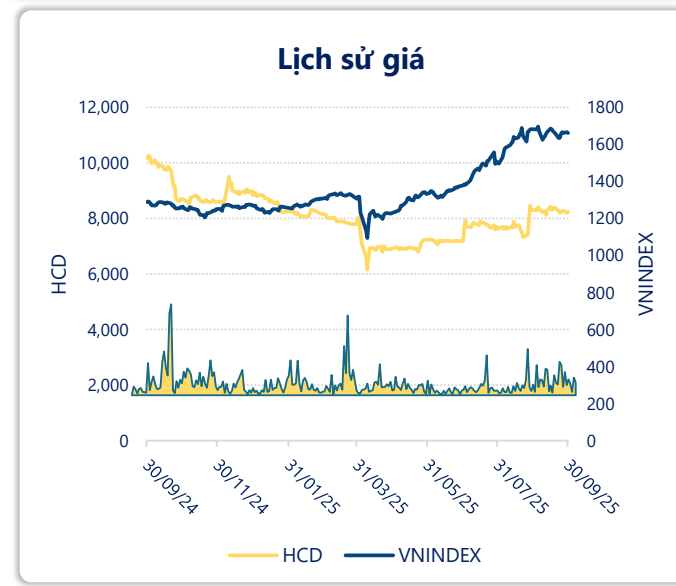
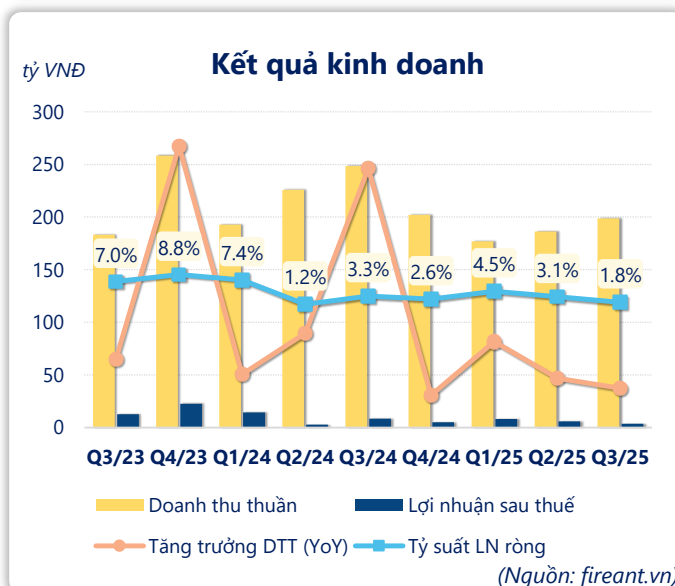
	9T 2025	
LN gộp	31.8	YoY ▼ 13.0
		▼ 28.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	4.37	QoQ ▼ 2.91	YoY ▼ 5.38
		▼ 39.9%	▼ 55.1%
	tỷ VNĐ		

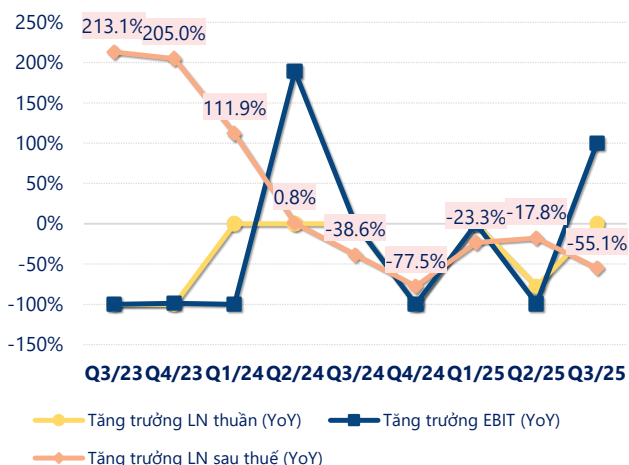
	9T 2025	
LN thuần	21.7	YoY ▼ 10.0
		▼ 31.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	3.50	QoQ ▼ 2.32	YoY ▼ 4.80
		▼ 39.8%	▼ 57.8%
	tỷ VNĐ		

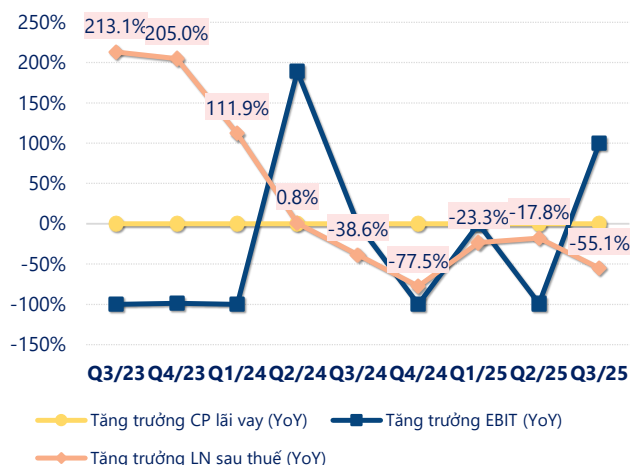
	9T 2025	
LN sau thuế	17.4	YoY ▼ 8.00
		▼ 31.5%
	tỷ VNĐ	



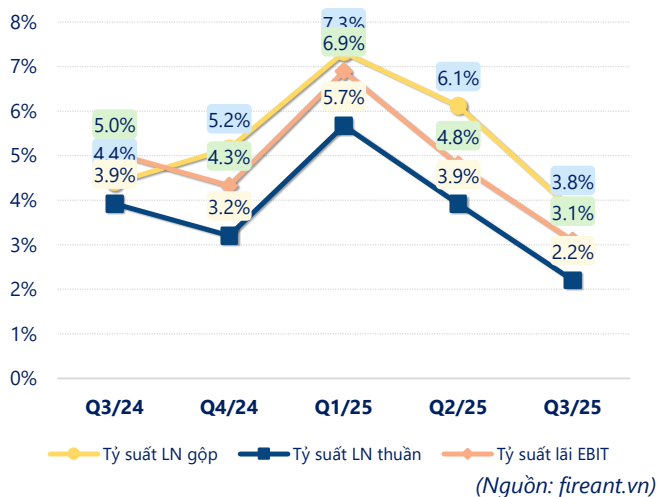
Tăng trưởng lợi nhuận



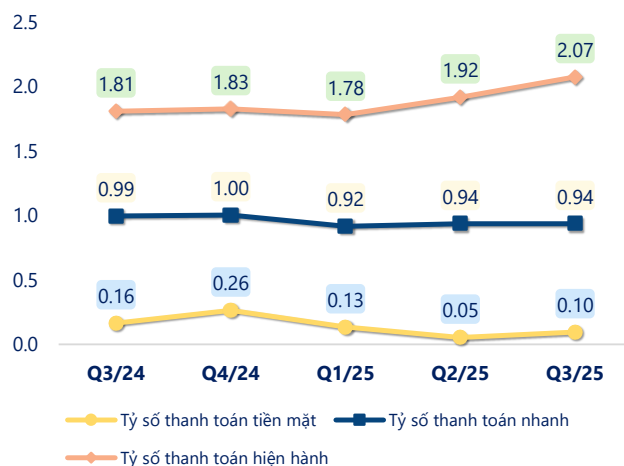
Tăng trưởng chi phí



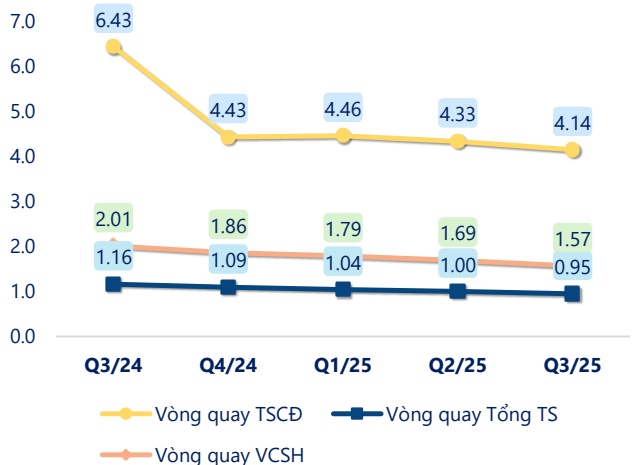
Tỷ suất lợi nhuận



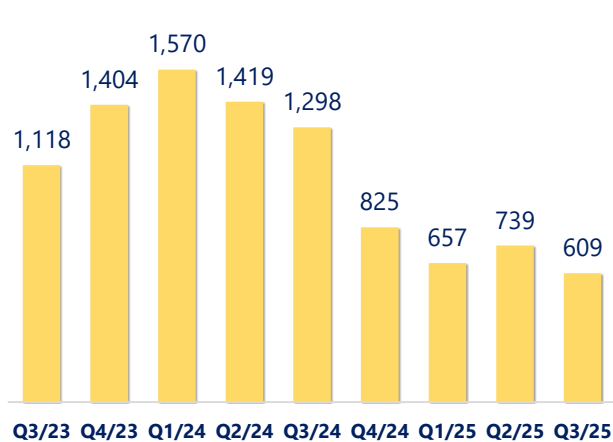
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	199	249	-20.2%	562	667	-15.8%
Giá vốn hàng bán	191	238	-19.7%	530	622	-14.8%
Lợi nhuận gộp	7.51	10.9	-31.1%	31.8	44.8	-28.9%
Doanh thu HĐTC	0.11	2.07	-94.5%	-0.01	3.46	-100%
Chi phí TC	1.76	2.30	-23.4%	5.55	13.4	-58.5%
Chi phí lãi vay	1.76	2.30	-23.4%	5.55	8.24	-32.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.18	0.03	487%	0.69	0.30	126%
Chi phí QLDN	1.31	0.92	42.3%	3.90	2.89	34.9%
LN thuần từ HĐKD	4.37	9.75	-55.1%	21.7	31.7	-31.5%
Lợi nhuận khác	0.00	0.50	-99.5%	0.00	0.00	396678%
LN trước thuế	4.38	10.2	-57.1%	21.7	31.7	-31.5%
Lợi nhuận sau thuế	3.50	8.30	-57.8%	17.4	25.4	-31.5%
LNST của CĐ cty mẹ	3.50	8.30	-57.8%	17.4	25.4	-31.5%

(Nguồn: fireant.vn)

